

**NGHỊ QUYẾT**

**Quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương  
một số dự án nhóm B trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI  
KHOÁ IX - KỲ HỌP THỨ 12 (KỲ HỌP BẤT THƯỜNG)**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Xét Tờ trình số 12150/TTr-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương một số dự án nhóm B trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương một số dự án nhóm B trên địa bàn tỉnh Đồng Nai:

1. Quyết định chủ trương đầu tư:

a) Dự án đường ven sông Đồng Nai, thành phố Biên Hòa (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu).

b) Dự án xây dựng Công viên và kè sông Đồng Nai, thành phố Biên Hòa (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu).

2. Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo, nâng cấp đường ĐT.768, huyện Vĩnh Cửu (đoạn từ cầu vượt Thủ Biên đến giao với đường ĐT.767).

(Có phụ lục kèm theo)

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm triển khai và báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên vận động tổ chức và nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của nhân dân kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khóa IX Kỳ họp thứ 12 (kỳ họp bất thường) thông qua ngày 29 tháng 10 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 29 tháng 10 năm 2019. /

*Nơi nhận:*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A + B);
- Văn phòng Chính phủ (A + B);
- Bộ Tài chính; Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra VB.QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- VKSND, TAND, CTHADS tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT, PTH.



**CHỦ TỊCH**

*Nguyễn Phú Cường*  
**Nguyễn Phú Cường**



## PHỤ LỤC

Quyết định số 178/NQ-HĐND ngày 29 tháng 10 năm 2019  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai

### I. QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

#### 1. Dự án đường ven sông Đồng Nai, thành phố Biên Hòa (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu):

a) Sự cần thiết đầu tư và mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng tuyến đường ven sông Đồng Nai, thành phố Biên Hòa (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu) tạo tiền đề phát triển kinh tế xã hội cho khu vực phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa và các xã Bình Hòa và Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu, chia sẻ giao thông nội ô thành phố Biên Hòa, từng bước hoàn thành quy hoạch giao thông thành phố Biên Hòa và góp phần hoàn chỉnh quy hoạch giao thông tỉnh.

b) Quy mô đầu tư: dự án nhóm B.

- Loại công trình: Công trình giao thông trong đô thị.

- Cấp công trình: cấp II.

- Nội dung đầu tư gồm: Đầu tư hoàn thiện tuyến đường có chiều dài khoảng 5,2 km, điểm đầu dự án là tại Mố A cầu Hóa An, điểm cuối dự án giáp ranh huyện Vĩnh Cửu. Mặt cắt ngang toàn tuyến đường 34m (vía hè mỗi bên 5m, mặt đường 24m) và hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo tuyến. Bao gồm các hạng mục: đầu tư hoàn thiện nền đường, mặt đường, hệ thống tín hiệu giao thông, hệ thống thoát nước, vỉa hè lát gạch, cây xanh, xây dựng cầu Rạch Lung, đầu tư hệ thống chiếu sáng và trạm biến áp cấp nguồn chiếu sáng.

- Tổng số hộ dân bị ảnh hưởng: khoảng 260 hộ

c) Địa điểm: Phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa.

d) Tổng mức đầu tư: khoảng 1.340 tỷ đồng (trong đó: chi phí xây dựng công trình khoảng 384,256 tỷ đồng; chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng khoảng 712,994 tỷ đồng; chi phí dự phòng khoảng 204,315 tỷ đồng).

đ) Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh (dự kiến đầu tư từ nguồn vốn đầu giá quyền sử dụng đất, quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp và nguồn vốn ngân sách tỉnh theo quy định).

e) Thời gian thực hiện: Tối đa 05 năm kể từ khi bố trí vốn thực hiện dự án.

g) Chủ đầu tư: UBND thành phố Biên Hòa.

h) Một số vấn đề cần lưu ý khi lập hồ sơ và triển khai dự án:

- Có giải pháp, phương án, tổ chức triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đồng thời với dự án xây dựng Công viên và kè sông Đồng Nai, thành phố Biên Hòa (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu), tổ chức tái định cư cho các hộ dân của dự án theo quy định, đảm bảo tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

- Xây dựng tuyến đường theo quy định đảm bảo yếu tố kỹ thuật và mỹ quan, góp phần kiến tạo cảnh quan khu vực đô thị ven sông Đồng Nai.

- Đảm bảo khả năng thoát nước, chống ngập úng của khu vực.

## **2. Dự án xây dựng Công viên và kè sông Đồng Nai, thành phố Biên Hòa (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu):**

a) Sự cần thiết đầu tư và mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng dự án xây dựng Công viên và kè sông Đồng Nai, thành phố Biên Hòa (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu) nhằm khắc phục sự cố lún, phòng, chống sạt lở, ổn định bờ sông Đồng Nai, bảo đảm an toàn hạ tầng kỹ thuật dọc tuyến, ổn định lâu dài về người và tài sản cho dân cư đang sinh sống; đồng thời, tạo cảnh quan, không gian sinh hoạt cho người dân thành phố Biên Hòa, góp phần phát triển kinh tế xã hội địa phương.

b) Quy mô đầu tư: dự án nhóm B

- Loại công trình: Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn - công trình thủy lợi.

- Cấp công trình: cấp II.

- Đầu tư tuyến kè dài khoảng 5,2 km, điểm đầu dự án là tại Mố A cầu Hóa An, điểm cuối dự án giáp ranh huyện Vĩnh Cửu. Phương án dự kiến sử dụng cọc ván bê tông dự ứng lực.

- Đầu tư công viên dọc tuyến kè, diện tích phần đất thiết kế công viên khoảng 02 ha (phần đất thu hồi sát mép sông).

- Tổng số hộ dân bị ảnh hưởng: khoảng 80 hộ

c) Địa điểm: phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa.

d) Tổng mức đầu tư: khoảng 614,1 tỷ đồng (trong đó: chi phí xây dựng công trình khoảng 392 tỷ đồng; chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng khoảng 91,401 tỷ đồng; chi phí dự phòng khoảng 93,676 tỷ đồng).

đ) Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh (dự kiến đầu tư từ nguồn vốn đầu giá quyền sử dụng đất, quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp và nguồn vốn ngân sách tỉnh theo quy định).

e) Thời gian thực hiện: Tối đa 05 năm kể từ khi bố trí vốn thực hiện dự án.

g) Chủ đầu tư: UBND thành phố Biên Hòa.

h) Một số vấn đề cần lưu ý khi lập hồ sơ và triển khai dự án:

- Có giải pháp, phương án, tổ chức triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đồng thời với dự án đường ven sông Đồng Nai, thành phố Biên Hòa (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu), tổ chức tái định cư cho các hộ dân của dự án theo quy định, đảm bảo tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

- Xây dựng tuyến kè và công viên theo quy định đảm bảo yếu tố kỹ thuật và mỹ quan, góp phần kiến tạo cảnh quan khu vực đô thị ven sông Đồng Nai.

- Đảm bảo khả năng thoát nước, chống ngập úng của khu vực.

## **II. ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ.**

**Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo, nâng cấp đường ĐT.768, huyện Vĩnh Cửu (đoạn từ cầu vượt Thủ Biên đến giao với đường ĐT.767):**

Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo, nâng cấp đường ĐT.768, huyện Vĩnh Cửu đoạn từ cầu vượt Thủ Biên đến giao với đường ĐT.767 (đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 153/NQ-HĐND ngày 28/5/2019 kèm theo Tờ trình số 2584/TTr-UBND ngày 12/3/2019 của UBND tỉnh về quyết định chủ trương đầu tư một số dự án nhóm B và dự án trọng điểm nhóm C), cụ thể:

- Điều chỉnh một phần mục b như sau:

“b) Quy mô đầu tư: Dự án nhóm B. Cải tạo, nâng cấp tuyến đường hiện hữu với tổng chiều dài khoảng 21 km với tiêu chuẩn đường cấp IV, vận tốc thiết kế 60km/h, như sau:”

- Điều chỉnh mục c như sau:

“c) Địa điểm đầu tư: Huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Tổng diện tích đất dự kiến phải bồi thường khoảng 253.116 m<sup>2</sup>, tổng diện tích nhà khoảng 3.000 m<sup>2</sup>, hàng rào, công khoảng 6.300 m<sup>2</sup> với chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng khoảng 318,4 tỷ đồng (theo Văn bản số 89/TTPTQĐ ngày 17/5/2019 của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Vĩnh Cửu).”

- Điều chỉnh chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng từ 105,4 tỷ đồng lên 318,4 tỷ đồng, như vậy, mục d được điều chỉnh cụ thể như sau:

“d) Tổng mức vốn đầu tư: khoảng 671,2 tỷ đồng (chi phí xây dựng khoảng 288 tỷ đồng; chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng khoảng 318,4 tỷ đồng với khoảng 800 hộ dân bị ảnh hưởng; các chi phí khác 23,2 tỷ đồng; chi phí dự phòng 41,6 tỷ đồng)”./.

## TỜ TRÌNH

### Về quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương một số dự án nhóm B trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

#### I. Căn cứ pháp lý:

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công được Quốc hội thông qua ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 168/NQ-HĐND ngày 16/7/2015 của HĐND tỉnh về quy định tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C của tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Báo cáo số 796A/BC-SKHĐT ngày 16/10/2019 của Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư của tỉnh về kết quả họp thẩm định hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án đường ven sông Đồng Nai (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu) và hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án xây dựng Công viên và kè sông Đồng Nai (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu); Báo cáo số 639/BC-SKHĐT ngày 28/8/2019 của Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư của tỉnh về kết quả họp thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo, nâng cấp đường ĐT. 768, huyện Vĩnh Cửu đoạn từ cầu vượt Thủ Biên đến giao với đường ĐT. 767; Ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 4069/SKHĐT-TĐ ngày 22/10/2019. Theo quy định tại Điều 29 Luật Đầu tư công thì các dự án này phải trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư và cho ý kiến về chủ trương đầu tư.

#### II. Nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua:

Căn cứ kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư các dự án đủ điều kiện quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 29 của Luật Đầu tư công (về các tiêu chí: mục tiêu, quy hoạch, quy mô, tổng mức đầu tư, địa điểm, thời gian thực hiện dự án). Danh mục dự án cụ thể như sau:

1. Dự án đường ven sông Đồng Nai (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu) do UBND thành phố Biên Hòa làm chủ đầu tư.

2. Dự án xây dựng Công viên và kè sông Đồng Nai (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu) do UBND thành phố Biên Hòa làm chủ đầu tư.

3. Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo, nâng cấp đường ĐT. 768, huyện Vĩnh Cửu đoạn từ cầu vượt Thủ Biên đến giao với đường ĐT. 767 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 153/NQ-HĐND ngày 28/5/2019.

(Chi tiết nội dung của các dự án nêu trên có Phụ lục đính kèm)

### III. Giải pháp thực hiện:

1. Về nguồn vốn đầu tư: Dự án đường ven sông Đồng Nai (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu) và Dự án xây dựng Công viên và kè sông Đồng Nai (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu) dự kiến sử dụng nguồn vốn đầu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh, quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp và nguồn vốn ngân sách tỉnh; Trên cơ sở nguồn thu đầu giá hằng năm của tỉnh, quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp được Trung ương chấp thuận và nguồn vốn ngân sách tỉnh, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bổ sung danh mục dự án vào kế hoạch đầu tư công 2016-2020 hoặc làm cơ sở kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

2. Căn cứ chủ trương đầu tư được HĐND tỉnh phê duyệt, UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị chủ đầu tư và các sở, ban ngành, địa phương có liên quan thực hiện việc lập, thẩm định và trình duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi theo quy định.

Tờ trình này thay thế Tờ trình số 12013/TTr-UBND ngày 18/10/2019 của UBND tỉnh về quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương một số dự án nhóm B trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Trên đây là nội dung Tờ trình của UBND tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư một số dự án nhóm B trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; kính trình HĐND tỉnh xem xét thông qua./.

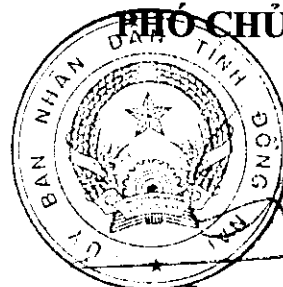
**Nơi nhận :**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, KTNS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Quốc Hùng**



## PHỤ LỤC

(Kèm theo Tờ trình số 2150/TTr-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2019  
của UBND tỉnh Đồng Nai)

### **1. Dự án đường ven sông Đồng Nai (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu):**

a) Sự cần thiết đầu tư & mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng tuyến đường ven sông Đồng Nai (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu) tạo tiền đề phát triển kinh tế xã hội cho khu vực phường Bửu Long thành phố Biên Hòa và các xã Bình Hòa, Tân Bình huyện Vĩnh Cửu, chia sẻ giao thông nội ô thành phố Biên Hòa, từng bước hoàn thành quy hoạch giao thông thành phố Biên Hòa và góp phần hoàn chỉnh quy hoạch giao thông tỉnh.

b) Quy mô đầu tư: dự án nhóm B, loại công trình: Công trình giao thông trong đô thị. Cấp công trình: cấp II.

Nội dung đầu tư gồm: Đầu tư hoàn thiện tuyến đường có chiều dài khoảng 5,2 km, điểm đầu dự án là tại Mố A Cầu Hóa An, điểm cuối dự án giáp ranh huyện Vĩnh Cửu. Mặt cắt ngang toàn tuyến đường: 34m (5m - 24m - 5m) và hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo tuyến. Bao gồm các hạng mục: đầu tư hoàn thiện nền đường, mặt đường, hệ thống tín hiệu giao thông, hệ thống thoát nước; vỉa hè lát gạch, cây xanh; xây dựng cầu Rạch Lung, đầu tư hệ thống chiếu sáng và trạm biến áp cấp nguồn chiếu sáng.

c) Địa điểm: Phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa.

d) Tổng mức đầu tư (làm tròn): Khoảng 1.340.000.000.000 đồng.

Trong đó:

- Chi phí xây dựng công trình :	384.256.585.000 đồng
- Chi phí QLDA:	5.062.455.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	12.298.532.568 đồng
- Chi phí khác :	20.472.072.961 đồng
- Chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng:	712.994.156.000 đồng
- Chi phí dự phòng:	204.315.084.449 đồng

e) Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh. Dự án dự kiến đầu tư từ nguồn vốn đầu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh, quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp và nguồn vốn ngân sách tỉnh; Trên cơ sở nguồn thu đầu giá hằng năm của tỉnh, quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp được Trung ương chấp thuận và nguồn vốn ngân sách tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ tham mưu UBND tỉnh bổ sung danh mục dự án vào kế hoạch đầu tư công 2016-2020 hoặc làm cơ sở kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

f) Thời gian thực hiện: Tối đa 05 năm kể từ khi bố trí vốn thực hiện.

g) Chủ đầu tư: UBND thành phố Biên Hòa.

### **2. Dự án xây dựng Công viên và kè sông Đồng Nai (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu):**

a) Sự cần thiết đầu tư & mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng dự án xây dựng Công viên và kè sông Đồng Nai (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu) nhằm khắc phục sự cố lún, phòng, chống sạt lở, ổn định bờ sông Đồng Nai, bảo



đảm an toàn hạ tầng kỹ thuật dọc tuyến, ổn định lâu dài về người và tài sản cho dân cư đang sinh sống. Mặt khác, dự án tạo cảnh quan, không gian sinh hoạt cho người dân thành phố Biên Hòa, góp phần phát triển kinh tế xã hội.

b) Quy mô đầu tư: dự án nhóm B, loại công trình: Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn- công trình thủy lợi. Cấp công trình: cấp II.

- Đầu tư tuyến kè dài khoảng 5,2km, điểm đầu dự án là tại Mố A Cầu Hóa An, điểm cuối dự án giáp ranh huyện Vĩnh Cửu. Phương án dự kiến sử dụng cọc ván bê tông dự ứng lực.

- Đầu tư công viên dọc tuyến kè, diện tích phần đất thiết kế công viên khoảng 02 ha (phần đất thu hồi sát mép sông).

c) Địa điểm: phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa.

d) Tổng mức đầu tư (làm tròn): khoảng 614.100.000.000 đồng.

Trong đó:

- |  |                      |
|--|----------------------|
| - Chi phí xây dựng công trình :            | 392.000.000.000 đồng |
| - Chi phí QLDA:                            | 3.998.400.000 đồng   |
| - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:          | 12.219.667.595 đồng  |
| - Chi phí khác:                            | 20.804.406.222 đồng  |
| - Chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng: | 91.400.880.000 đồng  |
| - Chi phí dự phòng:                        | 93.676.203.687 đồng  |

e) Nguồn vốn đầu tư: sử dụng nguồn vốn đầu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh, quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp và nguồn vốn ngân sách tỉnh; Trên cơ sở nguồn thu đầu giá hằng năm của tỉnh, quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp được Trung ương chấp thuận và nguồn vốn ngân sách tỉnh, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bổ sung danh mục dự án vào kế hoạch đầu tư công 2016-2020 hoặc làm cơ sở kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

f) Thời gian thực hiện: Tối đa 05 năm kể từ khi bố trí vốn thực hiện.

g) Chủ đầu tư: UBND thành phố Biên Hòa.

**3. Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo, nâng cấp đường ĐT. 768, huyện Vĩnh Cửu đoạn từ cầu vượt Thủ Biên đến giao với đường ĐT. 767:**

Điều chỉnh một số nội dung tại Tờ trình số 2584/TTr-UBND ngày 12/3/2019 của UBND tỉnh về quyết định chủ trương đầu tư một số dự án nhóm B và dự án trọng điểm nhóm C trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 đối Dự án Cải tạo, nâng cấp đường ĐT. 768, huyện Vĩnh Cửu đoạn từ cầu vượt Thủ Biên đến giao với đường ĐT. 767 với nội dung điều chỉnh như sau:

- Điều chỉnh một phần mục b. Quy mô đầu tư: Dự án nhóm B. Cải tạo, nâng cấp tuyến đường hiện hữu với tổng chiều dài khoảng 21km với tiêu chuẩn đường cấp IV, vận tốc thiết kế 60km/h, như sau:

- Điều chỉnh mục c. Địa điểm đầu tư: Huyện Vĩnh Cửu, Tỉnh Đồng Nai. Tổng diện tích đất dự kiến phải bồi thường khoảng 253.116m<sup>2</sup>, Tổng diện tích nhà khoảng 3.000m<sup>2</sup>, Hàng rào, cổng khoảng 6.300m<sup>2</sup> với chi phí đền bù khoảng 318,4 tỷ đồng (theo Văn bản số 89/TTPTQĐ ngày 17/5/2019 của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Vĩnh Cửu).

- Điều chỉnh mục d. Tổng mức vốn đầu tư: dự kiến khoảng 671,2 tỷ đồng (xây dựng khoảng 288 tỷ đồng, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng khoảng 318,4 tỷ đồng, các chi phí khác 23,2 tỷ đồng, chi phí dự phòng 41,6 tỷ đồng).

Nguyên nhân:

+ Điều chỉnh phạm vi đền bù giải phóng mặt bằng trước đây từ chân taluy ra mỗi bên rộng trung bình 0,5m, nay điều chỉnh từ chân taluy ra mỗi bên rộng trung bình 3m (để phù hợp với phạm vi an toàn của lưới điện trung thế).

+ Do kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng ban đầu khái toán thấp (khoảng 150,4 tỷ đồng) so với phương án bồi thường được Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Vĩnh Cửu đề nghị tại Văn bản số 89/TTPTQĐ ngày 17/5/2019 (318,4 tỷ đồng)/.

Số: /NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày tháng 10 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**

**Quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương  
một số dự án nhóm B trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI  
KHOÁ IX - KỲ HỌP THỨ 12 (KỲ HỌP BẤT THƯỜNG)**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương một số dự án nhóm B trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương một số dự án nhóm B trên địa bàn tỉnh Đồng Nai:

1. Quyết định chủ trương đầu tư:

a) Dự án đường ven sông Đồng Nai (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu).

b) Dự án xây dựng Công viên và kè sông Đồng Nai (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu).

2. Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo, nâng cấp đường ĐT.768, huyện Vĩnh Cửu đoạn từ cầu vượt Thủ Biên đến giao với đường ĐT.767 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 153/NQ-HĐND ngày 28 tháng 5 năm 2019.

(Có phụ lục kèm theo)

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm triển khai và báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên vận động tổ chức và nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của nhân dân kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khóa IX Kỳ họp thứ 12 (kỳ họp bất thường) thông qua ngày tháng 10 năm 2019 và có hiệu lực thi hành từ ngày tháng 10 năm 2019./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (A + B);
- Văn phòng Chính phủ (A + B);
- Bộ Tài chính; Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra VB.QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các đoàn thể;
- Các sở, ban, ngành;
- VKSND, TAND, CTHADS tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Đồng Nai, LĐĐN, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT, PTH.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Phú Cường**

## PHỤ LỤC

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 10 năm 2019  
của HĐND tỉnh Đồng Nai)

### I/ QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

#### 1. Dự án đường ven sông Đồng Nai (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu):

a) Sự cần thiết đầu tư và mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng tuyến đường ven sông Đồng Nai (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu) tạo tiền đề phát triển kinh tế xã hội cho khu vực phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa và các xã Bình Hòa và Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu, chia sẻ giao thông nội ô thành phố Biên Hòa, từng bước hoàn thành quy hoạch giao thông thành phố Biên hòa và góp phần hoàn chỉnh quy hoạch giao thông tỉnh.

b) Quy mô đầu tư: dự án nhóm B, loại công trình: Công trình giao thông trong đô thị. Cấp công trình: cấp II.

Nội dung đầu tư gồm: Đầu tư hoàn thiện tuyến đường có chiều dài khoảng 5,2 km, điểm đầu dự án là tại Mố A Cầu Hóa An, điểm cuối dự án giáp ranh huyện Vĩnh Cửu. Mặt cắt ngang toàn tuyến đường: 34m (5m - 24m - 5m) và hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo tuyến. Bao gồm các hạng mục: đầu tư hoàn thiện nền đường, mặt đường, hệ thống tín hiệu giao thông, hệ thống thoát nước; vỉa hè lát gạch, cây xanh; xây dựng cầu Rạch Lung, đầu tư hệ thống chiếu sáng và trạm biến áp cấp nguồn chiếu sáng.

- Tổng số hộ dân bị ảnh hưởng: khoảng 260 hộ

c) Địa điểm: Phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa.

d) Tổng mức đầu tư (làm tròn): Khoảng 1.340.000.000.000 đồng.

Trong đó:

- Chi phí xây dựng công trình :	384.256.585.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	5.062.455.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	12.298.532.568 đồng
- Chi phí khác :	20.472.072.961 đồng
- Chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng:	712.994.156.000 đồng
- Chi phí dự phòng:	204.315.084.449 đồng

đ) Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh (dự kiến đầu tư từ nguồn vốn đầu giá quyền sử dụng đất, quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp và nguồn vốn ngân sách tỉnh theo quy định).

e) Thời gian thực hiện: Tối đa 05 năm kể từ khi bố trí vốn thực hiện dự án.

g) Chủ đầu tư: UBND thành phố Biên Hòa.

h) Một số vấn đề cần lưu ý khi lập hồ sơ và triển khai dự án:

- Có giải pháp, phương án triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đồng thời với dự án xây dựng Công viên và kè sông Đồng Nai (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu), có phương án tái định cư cho các hộ dân của dự án theo quy định, đảm bảo tình hình an ninh trật tự tại địa phương;

- Xây dựng tuyến đường theo quy định đảm bảo yếu tố kỹ thuật và mỹ quan, góp phần kiến tạo cảnh quan khu vực đô thị ven sông Đồng Nai.

- Đảm bảo khả năng thoát nước, chống ngập úng của khu vực theo ý kiến của Sở Giao thông Vận tải.

## **2. Dự án xây dựng Công viên và kè sông Đồng Nai (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu):**

a) Sự cần thiết đầu tư và mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng dự án xây dựng Công viên và kè sông Đồng Nai (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu) nhằm khắc phục sự cố lún, phòng, chống sạt lở, ổn định bờ sông Đồng Nai, bảo đảm an toàn hạ tầng kỹ thuật dọc tuyến, ổn định lâu dài về người và tài sản cho dân cư đang sinh sống. Mặt khác, dự án tạo cảnh quan, không gian sinh hoạt cho người dân thành phố Biên Hòa, góp phần phát triển kinh tế xã hội.

b) Quy mô đầu tư: dự án nhóm B, loại công trình: Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn - công trình thủy lợi. Cấp công trình: cấp II.

- Đầu tư tuyến kè dài khoảng 5,2 km, điểm đầu dự án là tại Mố A Cầu Hóa An, điểm cuối dự án giáp ranh huyện Vĩnh Cửu. Phương án dự kiến sử dụng cọc ván bê tông dự ứng lực.

- Đầu tư công viên dọc tuyến kè, diện tích phần đất thiết kế công viên khoảng 02 ha (phần đất thu hồi sát mép sông).

- Tổng số hộ dân bị ảnh hưởng: khoảng 80 hộ

c) Địa điểm: phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa.

d) Tổng mức đầu tư (làm tròn): khoảng 614.100.000.000 đồng.

Trong đó:

- Chi phí xây dựng công trình :	392.000.000.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	3.998.400.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	12.219.667.595 đồng
- Chi phí khác:	20.804.406.222 đồng
- Chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng:	91.400.880.000 đồng
- Chi phí dự phòng:	93.676.203.687 đồng

đ) Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh (dự kiến đầu tư từ nguồn vốn đầu giá quyền sử dụng đất, quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp và nguồn vốn ngân sách tỉnh theo quy định).

e) Thời gian thực hiện: Tối đa 05 năm kể từ khi bố trí vốn thực hiện dự án.

g) Chủ đầu tư: UBND thành phố Biên Hòa.

h) Một số vấn đề cần lưu ý khi lập hồ sơ và triển khai dự án:

- Có giải pháp, phương án triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đồng thời với đường ven sông Đồng Nai (từ cầu Hóa An đến giáp ranh huyện Vĩnh Cửu), có phương án tái định cư cho các hộ dân của dự án theo quy định, đảm bảo tình hình an ninh trật tự tại địa phương;

- Xây dựng tuyến kè và công viên theo quy định đảm bảo yếu tố kỹ thuật và mỹ quan, góp phần kiến tạo cảnh quan khu vực đô thị ven sông Đồng Nai.

- Đảm bảo khả năng thoát nước, chống ngập úng của khu vực theo ý kiến của Sở Giao thông Vận tải.

## **II/ ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ.**

**\* Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo, nâng cấp đường ĐT.768, huyện Vĩnh Cửu đoạn từ cầu vượt Thủ Biên đến giao với đường ĐT.767:**

Điều chỉnh một số nội dung tại Tờ trình số 2584/TTr-UBND ngày 12/3/2019 của UBND tỉnh về quyết định chủ trương đầu tư một số dự án nhóm B và dự án trọng điểm nhóm C đối với Dự án Cải tạo, nâng cấp đường ĐT.768, huyện Vĩnh Cửu đoạn từ cầu vượt Thủ Biên đến giao với đường ĐT.767 (đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 153/NQ-HĐND ngày 28/5/2019) với nội dung điều chỉnh như sau:

- Điều chỉnh một phần mục b) Quy mô đầu tư: Dự án nhóm B. Cải tạo, nâng cấp tuyến đường hiện hữu với tổng chiều dài khoảng 21 km với tiêu chuẩn đường cấp IV, vận tốc thiết kế 60km/h, như sau:

- Điều chỉnh mục c) Địa điểm đầu tư: Huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Tổng diện tích đất dự kiến phải bồi thường khoảng 253.116 m<sup>2</sup>, tổng diện tích nhà khoảng 3.000 m<sup>2</sup>, hàng rào, cổng khoảng 6.300 m<sup>2</sup> với chi phí đền bù khoảng 318,4 tỷ đồng (theo Văn bản số 89/TTPTQĐ ngày 17/5/2019 của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Vĩnh Cửu).

- Điều chỉnh mục d) Tổng mức vốn đầu tư: dự kiến khoảng 671,2 tỷ đồng (xây dựng khoảng 288 tỷ đồng, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng khoảng 318,4 tỷ đồng với khoảng 800 hộ dân bị ảnh hưởng, các chi phí khác 23,2 tỷ đồng, chi phí dự phòng 41,6 tỷ đồng)/.